

Số: 77/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 66/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Trần Thị C, sinh năm 1973;

Căn cước công dân số: 001173008217 do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 31/03/2022.

Nơi ĐKKHKT: Cụm 6, xã L, Thành phố H (trước là: Cụm 6, xã Th, huyện Đ, Thành phố H);

Nơi ở hiện nay: Cụm 7, đường An Thanh, xã L, Thành phố H (trước là: Cụm 7, xã Th, huyện Đ, Thành phố H);

- **Bị đơn:** Ông Trần Văn Q, sinh năm 1967;

Căn cước công dân số: 001067005932 do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/03/2018.

Nơi ĐKKHKT: Cụm 6, xã L, Thành phố H (trước là: Cụm 6, xã Th, huyện Đ, Thành phố H);

Nơi ở hiện nay: Cụm 7, đường An Thanh, xã L, Thành phố H (trước là: Cụm 7, xã Th, huyện Đ, Thành phố H);

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn ngày 21/02/1992 của Ủy ban nhân dân xã Thọ An, huyện Đan Phượng, tỉnh Hà Tây (nay là xã L, Thành phố H).

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 07 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản

ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 07 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị C và ông Trần Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Trần Thị C và ông Trần Văn Q có một con chung là chị Trần Thị K, sinh ngày 26/11/1996. Chị K đã thành niên, có đủ năng lực hành vi dân sự và khả năng lao động.

2.2. Về tài sản chung; tài sản riêng; công sức; công nợ: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Án phí: Bà Trần Thị C tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà Trần Thị C đã nộp tạm ứng án phí, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001538 ngày 23/7/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 - Hà Nội. Hoàn trả lại bà Trần Thị C 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 8 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 8 - Hà Nội;
- UBND xã L, TP. H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thúy